TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày 10-5-2024
V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Trọng Khôi
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh
Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Thứ - Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/4/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1991 (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998 (có mặt);

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trú tại: Thôn A, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Hoàng Văn L trình bày*: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H ngày 20/02/2020, trước khi cưới có được tìm hiểu, tự nguyện thỏa thuận đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 4/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hàng ngày vợ chồng thường sảy ra mâu thuẫn cãi nhau không đồng nhất quan điểm, không hòa thuận được để xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 11/2022. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn anh thiết tha xin được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hoàng Minh H1, sinh ngày 20/12/2020 và Hoàng Minh C, sinh ngày 18/12/2022. Hiện cháu H1 đang ở cùng anh, còn cháu C đang ở cùng chị H, các con khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn anh xin

được nuôi cháu H1, còn để chị H nuôi cháu C, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì đáng giá, nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày*: Anh L trình bày về thời gian kết hôn là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến tháng 4/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, mặt khác do làm ăn kinh tế không thuận lợi, khi đó chị đang mang bầu cháu C được 6 tháng, anh L cùng gia đình đã đuổi nên tháng 8/2022 chị về mẹ đẻ, tháng 12/2022 chị sinh con, từ đó anh L mới xuống thăm con một lần và chu cấp cho con (cháu C) được 10 triệu đồng. Sau đó anh L vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, mỗi lần anh L về (tháng 3 và tháng 6/2023), chị đều bế cháu C lên gặp bố nhưng anh L không quan tâm đến cháu và không cho chị đón cháu lớn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn chị không đồng ý ly hôn anh L.

Về con chung: Như anh L trình bày là đúng, nay nếu phải ly hôn chị xin nuôi cháu C còn để anh L nuôi cháu H1, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì đáng giá, nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay anh L vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, chị H có mặt giữ nguyên yêu cầu trên.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân, các đương sự trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh L vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, chị H có mặt. Do vậy đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử cho anh L được ly hôn chị H. Về con chung: Xử giao anh L nuôi con chung là Hoàng Minh H1, giao chị H nuôi con chung là Hoàng Minh C. Các bên được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản: Anh L, chị H đều không đề nghị giải quyết, nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết; anh L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, phạm vi khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Hoàng Văn L khởi kiện xin ly hôn đối với chị Nguyễn Thị H, nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nội dung: Anh L xin được ly hôn, đề nghị giải quyết về con chung, không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản. Như vậy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay anh L vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng

mặt, chị H có mặt. Nên HĐXX áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án theo pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn L kết hôn với chị Nguyễn Thị H ngày 20/02/2020, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến cãi nhau, không hòa thuận được để xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ tháng 12/2022. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn anh L thiết tha xin được ly hôn, phía chị H không đồng ý ly hôn, tại phiên toà hôm nay anh L vắng mặt có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, chị H có mặt. Căn cứ tài liệu xác minh, HĐXX xét thấy, phía anh L đã không thiết tha đoàn tụ, mâu thuẫn vợ chồng đã diễn ra căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần xử cho anh L được ly hôn chị H, để giải phóng cho cả hai bên. Xét là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh L và chị H sinh được hai con chung là Hoàng Minh H1, sinh ngày 20/12/2020 và Hoàng Minh C, sinh ngày 18/12/2022. Hiện cháu H1 đang ở cùng anh L, còn cháu C đang ở cùng chị H, các cháu khoẻ mạnh và phát triển bình thường, nay ly hôn cả anh L và chị H đều xác định để anh L nuôi cháu H1, còn chị H nuôi cháu C, không đề nghị Toà án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên tại phiên toà hôm nay, anh L vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, chị H có mặt giữ nguyên yêu cầu trên. HĐXX xét thấy thoả thuận về việc nuôi con của các bên là hoàn toàn tự nguyện, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con trẻ, tránh sáo trộn về nơi ăn ở, sinh hoạt và học tập, cần giao anh L nuôi cháu H1, chị H nuôi cháu C. Chị H, anh L được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở chị H, anh L thực hiện quyền này, xét là phù hợp Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của đương sự và quy định của pháp luật.

[4] Về chia tài sản: Quá trình giải quyết vụ án cả anh L và chị H đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay anh L vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, chị H có mặt không đề nghị Toà án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có sảy ra tranh chấp về tài sản, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Anh L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 235, 264, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn L được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Xử giao anh Hoàng Văn L nuôi con chung là Hoàng Minh H1, sinh ngày 20/12/2020; giao chị Nguyễn Thị H nuôi con chug là Hoàng Minh C, sinh ngày 18/12/2022. Không đề nghị Toà án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Chị H, anh L được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở chị H, anh L thực hiện quyền này.

3. Về tài sản: Không đề nghị Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hoàng Văn L chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007422 ngày 04/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Báo cho đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- UBND xã M, Lạng Giang, Bắc Giang
- Các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Thân Trọng Khôi